

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 205: Nhân Quả Rõ Ràng Nghiêm Mật, Mà Chẳng Ngại Đồng Một Tánh Không

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 014)

Chuyển ngữ: Tịch Minh



【Nhân quả thâm nhiên, nhi bất ngại đồng nhất tánh không.】

(Tạm dịch: Nhân quả rõ ràng nghiêm mật, mà chẳng ngại đồng một tánh không).

Tại sao lại có mười pháp giới khác nhau? Trong đó có nhân có quả, nhân duyên quả báo rõ ràng rành mạch, một mảy may cũng không sai loạn. Nhân thiện được quả thiện, nhân ác chịu báo ác, đây là chân lý, là định luật.

Nói một cách cạn cợt dễ hiểu, nhân của việc thành Phật là **Tâm Bình Đẳng**. Tâm ấy bình đẳng như thế nào? Không có phân biệt thì bình đẳng. Nếu trong tâm còn có phân biệt, thì làm sao bình đẳng được? Bình đẳng là Phật tâm, tức là Tâm Bình Đẳng là nhân, thành Phật là quả.

Tâm Lục độ là Bỏ-tát. Bỏ-tát, chúng ta thấy trong *Kinh Kim Cang*, kinh này chính là dạy cho Bỏ-tát. Bỏ-tát “không trụ vào tướng mà hành bố thí”. Không trụ vào tướng thì sự chấp trước không còn nữa. Cái “không trụ” đó chủ yếu là nói về chấp trước; chấp trước đã hết, không chấp trước nữa mà “sinh tâm ấy” (nhi sanh kỳ tâm). Khi sanh tâm thì khó tránh khỏi vẫn còn phân biệt, nhưng sự phân biệt của các Ngài rất mỏng, rất nhạt. Không giống như chúng ta vạch giới hạn rõ ràng, nghiêm trọng như thế này. Các Ngài không có, tâm phân biệt rất nhẹ, rất nhạt, cho nên gọi là Bỏ-tát.

Nghĩa là, những gì Bỏ-tát tu hành – tuy chúng ta chưa đọc hết kinh, mới đọc mười sáu đoạn – nhưng đại thể tình hình chúng ta cũng hiểu được đôi chút. Bố thí chính là buông xả, là buông xuống. Bỏ-tát là tất cả đều xả, đều buông xuống rồi. Cái gì đáng xả mà chưa xả, đáng buông mà chưa buông, đó chính là sự phân biệt vi tế, cho nên gọi là Bỏ-tát.

Bích Chi Phật tu Thập nhị nhân duyên. Mười hai nhân duyên là nhân, quả báo là Bích Chi Phật. Trong Tam thừa Phật pháp, Bích Chi Phật thuộc về Trung thừa; trong Nhị thừa thì các Ngài cũng bị xếp vào Tiểu thừa, nhưng cao hơn Thanh Văn, trí tuệ cao hơn Thanh Văn.

Thanh Văn đoạn Sự, phiền não trên Sự tướng đã đoạn rồi, Tham - Sân - Si quả thật không còn nữa, nhưng tập khí (thói quen) vẫn còn, vẫn còn cái đáng về của Tham - Sân - Si. Có Tham - Sân - Si không? Thật sự là không có, nhưng cái đáng đáp thì vẫn còn, các Ngài quả thật đã đoạn rồi. Nhưng Bích Chi Phật thì ngay cả tập khí cũng không còn, đây chính là chỗ cao minh hơn A-la-hán. Thanh Văn tu Tứ đế: Khổ - Tập - Diệt - Đạo. Nhân nào quả nấy, đâu có thể sai chạy được? Không thể sai được. Thanh Văn dùng pháp Tứ đế, Khổ - Tập - Diệt - Đạo, đoạn trừ Kiến tư phiền não trong ba cõi, mới có thể liễu sanh tử xuất tam giới, vượt thoát luân hồi lục đạo.

Trong sáu nẻo luân hồi, cõi Trời (Thiên đạo) có hai mươi tám tầng, không thể nói hàm hồ chung chung là một cõi Trời, nói vậy không được! Trong hai mươi tám tầng trời chia làm ba cõi: **Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới.**

Điều kiện của thiên nhân cõi **Vô sắc giới** là hoàn toàn tu Thiền định. Theo cách nói thông thường của chúng ta, đó là bậc cao trong thiền định thế gian, quả báo sanh về trời Vô sắc. Đây là chúng ta gọi là phàm phu, nhưng là “phàm phu cao cấp”. Họ biết thân thể này không phải là thứ tốt, thân thể là sắc tướng, họ ngay cả cái thứ này cũng không cần, không cần thân thể này nữa. Phàm phu cao cấp! Ở Trung Quốc, Lão Tử thể hội được ý nghĩa này. Lão Tử thường nói: “*Ngô hữu đại hoạn, duy ngô hữu thân*” (Ta có cái lo lớn, là vì ta có cái thân). Ông nói: Ta có mối lo hoạn rất lớn, là gì? Là vì ta có cái thân thể này. Thân thể là mối lo lớn, không có thân thể thì tốt biết bao!

Phàm phu cao cấp, trong cõi Vô sắc không có thân thể, người thường gọi là Linh giới (cõi linh hồn), đại khái có ý nghĩa như vậy. Trong Phật pháp gọi là có thần thức trú ở cảnh giới đó; họ không cần thân thể, là phàm phu cao cấp.

Thấp hơn một bậc là **Sắc giới**, có mười tám tầng trời. Mười tám tầng trời này có thân thể, đương nhiên có thân thể thì có môi trường sinh hoạt của thân thể, thân thể này cần nơi ở, cần nhà cửa, cần hoàn cảnh cư trú. “Dục” thì họ không còn, nhưng “Sắc” thì họ có. Họ có y phục, họ không cần ăn uống, họ không có việc ăn uống; thiên nhân cõi Sắc lấy “thiên duyệt vi thực” (niềm vui thiền định làm thức ăn), họ không cần ăn uống thực phẩm.

Từ đó cho thấy, chúng ta cần ăn uống để duy trì sinh mạng, kỳ thực đây cũng là một quan niệm sai lầm. Không ăn cơm vẫn có thể sống tiếp, sống rất tốt! Nếu quý vị không tin, hãy xem “*Hư Vân Lão Hòa Thượng Niên Phổ*”, thư viện này có, rất nhiều nơi đều có thể tìm đọc. Hư Vân Lão Hòa thượng cách thời đại chúng ta không xa, trong Niên phổ ghi chép Lão Hòa thượng thường hay nhập định, mỗi lần nhập định là mười ngày, nửa tháng. Có khi Ngài nhập định hơn hai mươi ngày, khi xuất định tinh thần vẫn sung mãn. Người thường mười mấy, hai mươi ngày không ăn cơm thì chết đói rồi; Ngài không chết, xuất định tinh thần lại rất sung mãn. Điều này chứng minh lời Phật dạy: Thiên nhân cõi Sắc lấy thiền duyệt làm thức ăn, là có đạo lý! Thiên nhân cõi Sắc đều có thiền định rất sâu, không cần ăn uống. Cho nên gọi là Sắc giới, “Dục” đã không còn. Dục là nói về ngũ dục: Tài, Sắc, Danh, Thực, Thùy (tiền tài, sắc dục, danh vọng, ăn uống, ngủ nghỉ), năm thứ này họ không còn nữa.

Do đó có thể biết, **Dục giới** có sáu tầng trời. Thiên nhân sáu tầng trời Dục giới thì Tài - Sắc - Danh - Thực - Thùy thấy đều có, nhưng càng lên cao thì càng đạm bạc, tuy họ vẫn có nhu cầu nhưng rất nhạt, chỉ là rất nhạt thôi; không giống như ngũ dục của cõi người chúng ta nồng hậu như vậy. Họ nhạt hơn, nhưng vẫn còn.

Cõi Sắc và cõi Vô sắc phải tu Thiền định. Phật dạy chúng ta, còn phải tu Tứ vô lượng tâm: Từ - Bi - Hỷ - Xả, mới có thể sanh về cõi Sắc, cõi Vô sắc.

Trời Dục giới phải tu Thập thiện nghiệp đạo. Tu Thập thiện thì sanh thiên, sanh về Dục giới như trời Tứ Vương, trời Đao Lợi. Dục giới đi lên phía trên còn bốn tầng nữa: trời Dạ Ma, trời Đâu Suất, trời Hóa Lạc, trời Tha Hóa Tự Tại. Chỉ nương vào Thập thiện thì không được, chỉ nương vào Thập thiện cao nhất chỉ đến trời Đao Lợi. Muốn lên cao nữa phải làm sao? Phải cộng thêm Thiền định. Công phu thiền định của họ chưa đủ, chưa đến nơi đến chốn, nên gọi là “Vị đáo định” (định chưa đến). Họ có một chút công phu thiền định, nhưng Sơ thiên chân chánh thì họ chưa đạt được. Nếu đạt được Sơ thiên thì đã sanh sang cõi Sắc rồi, không còn ở Dục giới nữa. Cho nên, cái định tu chưa thành công đó cộng với Thập thiện nghiệp đạo, mới có thể sanh vào bốn tầng trời phía trên của Dục giới.

Nghiệp nhân của **Cõi Người (Nhân đạo)** là Ngũ giới, Thập thiện. Nho gia Trung Quốc gọi là Ngũ thường. Nền giáo dục của Nho gia Trung Quốc lấy Luân thường làm tông chỉ dạy học. “Luân” là luân lý, dạy cho bạn mỗi quan hệ giữa

người với người, quan hệ giữa người với trời đất, quan hệ giữa người với vạn vật, đây gọi là giáo dục luân lý. “Thường” là nói cái gì? Thường là nói về tu dưỡng phẩm đức, là thường đạo, quyết định không thể tách rời. Ngũ thường là: Nhân, Nghĩa, Lễ, Trí, Tín (Nhân từ, Đạo nghĩa, Lễ tiết, Trí huệ, Tín dụng). Phải chú trọng năm điều này, mới được xem là người.

Điểm khác biệt giữa người và cầm thú là con người coi trọng năm loại đức hạnh này. Có đủ năm đức này, lai sanh mới có thể được thân người; nếu không có năm điều này, thân người lai sanh sẽ không đạt được. Trong Phật pháp gọi là Ngũ giới. Ý nghĩa của Ngũ giới và Ngũ thường của Nho gia là như nhau, chỉ là danh từ khác nhau, ý nghĩa hoàn toàn tương đồng. Ví dụ Nho gia nói Nhân từ, Phật pháp nói Không sát sanh, không sát sanh chính là Nhân từ. Không trộm cắp chính là Nghĩa. Không tà dâm chính là Lễ. Không uống rượu là Trí (Trí huệ). Không vọng ngữ là Tín (Tín dụng). Ý nghĩa đều giống nhau.

Cho nên Ngũ giới, Ngũ thường phải thật sự làm được, lai sanh mới có thể được thân người. Chúng ta phải bình tĩnh tự suy xét, năm điều này mình đã làm được chưa? Nếu chưa, thì thân người lai sanh sẽ không giữ được.

Không được thân người thì được gì? Hãy nhìn xuống phía dưới.

Súc sanh: Nghiệp nhân của súc sanh là Ngu si. Ngu si thì đọa làm súc sanh. Thế nào là ngu si? Thật là thật, đâu là giả, bạn không phân biệt rõ ràng, lấy thật làm giả, lấy giả làm thật, đây là ngu si. Ngày nay chúng ta nói tu hành, Phật pháp là chánh pháp, lại coi chánh pháp là tà pháp, coi tà pháp là chánh pháp, đây là ngu si. Giống như loại điên đảo này: Thiện ác điên đảo - nhìn sai rồi, thiện xem thành ác, ác xem thành thiện; Tà chánh điên đảo - tà xem thành chánh, chánh xem thành tà; Thị phi điên đảo... Đây gọi là ngu si. Hồ đồ, không rõ ràng, cái nhân này lai sanh là nhân súc sanh.

Ngạ quỷ: Nghiệp nhân của ngạ quỷ là Tham. Bất luận là tham cái gì, tham là cái nhân của ngạ quỷ. Tham tài, tham sắc, tham danh, cho đến tham Phật pháp, cũng phải biến thành ngạ quỷ. Không phải nói ở đối tượng bạn tham, mà là bạn có “tâm tham”, tâm tham là tâm ngạ quỷ. Một người tâm tham rất nặng, hành tung mờ ám, tâm tham chính là tâm quỷ, quỷ chính là tham. Chúng ta thử nghĩ xem, nghiệp nhân của mười pháp giới chúng ta rốt cuộc điều nào nặng, thì sẽ biết tương lai mình đi về đường nào, điều này không cần hỏi ai cả.

Địa ngục: Là tâm Sân khuể (giận hờn). Tâm sân khuể, tật đổ nặng, quả báo ở địa ngục.

Cho nên quý vị mới biết, Tham - Sân - Si gọi là Tam độc phiền não. Quả báo ở Địa ngục, Ngạ quỷ, Súc sanh. Quả báo của Tham - Sân - Si này vô cùng đáng sợ. Phật dạy chúng ta phải xa lìa Tham - Sân - Si: Dùng Bố thí để đối trị độc Tham, dùng Nhẫn nhục để đối trị độc Sân, dùng Trí tuệ để đối trị Ngu si.

Đây chính là điều ở đây gọi là **“Nhân quả sâm nhiên”** (Nhân quả rõ ràng, dày đặc), đây là nói từ phương diện lớn, nói chi tiết thì nói không hết. Nhân quả của mỗi chúng sanh đều không hoàn toàn giống nhau, thấy đều khác biệt.

Hiểu rõ đạo lý này, thấu hiểu sự thật chân tướng này, mới biết *“Nhất ẩm nhất trác, mạc phi tiền định”* (Một cái uống, một cái ăn, không gì không phải do tiền định). Ai định? Tự mình làm tự mình chịu, không phải người khác định cho chúng ta, chẳng liên quan mấy may gì đến người khác. Đạo lý rõ ràng rồi, chân tướng hiểu rõ rồi, chúng ta biết vận mạng của mình là do chính mình tạo ra. Mình có năng lực tạo ra vận mạng, đương nhiên có năng lực cải tạo vận mạng. Mà sự cải tạo triệt để nhất, viên mãn nhất, không gì hơn Phật pháp.

Thế gian có đủ loại phương pháp cải tạo vận mạng, dù có sửa được, cũng sửa rất giới hạn, không đủ triệt để, không viên mãn. Duy chỉ có Phật pháp mới có thể sửa đổi chúng ta một cách triệt để, chuyển phàm thành Thánh, chuyển Cửu giới thành Phật đạo, đây mới là cứu cánh viên mãn chân chánh.

Cho nên, muốn cải tạo vận mạng, không thể không học Phật.